

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TẠI PHÒNG THI

Môn thi: **Môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh)**

Hình thức thi: **Trắc nghiệm**

Ngày thi: **25/11/2023**

Phòng thi số: **05 (B.305)**

Địa điểm thi: **Trụ sở - ĐH TNMT TPHCM**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	232129	Trang Tấn	Truyền	Nam	24/4/1999			
2	232130	Huỳnh Thị Cẩm	Tú	Nữ	13/3/2000			
3	232131	Lê Mạnh	Tuấn	Nam	5/9/1999			
4	232132	Lê Sanh Quốc	Tuấn	Nam	7/8/1978			
5	232133	Bùi Anh	Tuấn	Nam	27/3/1998			
6	232134	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	4/3/2001			
7	232135	Võ Huy	Tuấn	Nam	25/8/1998			
8	232136	Hồ Văn	Tuấn	Nam	26/2/1995			
9	232137	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	Nữ	9/7/1992			
10	232138	Phan Võ Thanh	Tuyền	Nữ	29/10/2001			
11	232139	Võ Phương	Uyên	Nữ	21/4/1999			
12	232140	Phan Hồng	Vân	Nữ	27/11/1989			
13	232141	Nguyễn Anh	Văn	Nam	4/5/1998			
14	232142	Võ Đình Uy	Viễn	Nam	20/9/1991			
15	232143	Huỳnh Vạn	Vinh	Nam	1/8/1986			
16	232144	Lý Hoàng	Vinh	Nam	1/1/1996			
17	232145	Châu Văn	Vũ	Nam	10/10/1976			
18	232146	Lâm	Vũ	Nam	16/11/1992			
19	232147	Huỳnh Thảo	Vy	Nữ	23/12/1988			
20	232148	Trần Tuyết	Vy	Nữ	11/9/2000			
21	232149	Phan Ánh	Xuân	Nữ	18/11/1985			
22	232150	Dương Thị Ngọc	Xuân	Nữ	6/8/1977			
23	232151	Phạm Như	Ý	Nam	7/2/1990			
24	232152	Mà Song	Nguyễn	Nam	6/9/1990			
25	232153	Huỳnh Ngọc Gia	Hân	Nữ	18/3/2000			
26	232154	Dương Ngọc	Thúy	Nữ	27/9/1986			



STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Ký tên	Ghi chú
27	232155	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	26/10/1994			
28	232156	Bùi Minh	Thành	Nam	31/7/1985			
29	232157	Diệp Tuấn	Anh	Nam	06/7/1978			

Số thí sinh dự thi:
Số thí sinh vắng thi:

Tổng số bài thi:
Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất Cán bộ coi thi thứ hai

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
SAU ĐẠI HỌC

.....

